

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2020-2025 CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ

Vào lúc 8 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại Hội trường 46 đường Trần Phú, Thành phố Huế, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020-2025 của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế được tiến hành với nội dung chi tiết của đại hội như sau:

I. Khai mạc đại hội.

1. Phần nghi thức khai mạc gồm có: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

Thành phần tham dự bao gồm:

1.1. Đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và Ban Chỉ đạo Đổi mới, Phát triển doanh nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế:

- Ông Trần Bá Mẫn - Phó Giám đốc Sở Tài chính – Phó Ban ĐM&PTDN Tỉnh.

1.2. Đại diện Sở Tài chính tỉnh Thừa Thiên Huế:

- Ông Hồ Viết Quý - Phó Phòng Giá Công sản và Doanh nghiệp.

- Ông Nguyễn Ngọc Thạnh - Chuyên viên Phòng Giá Công sản và Doanh nghiệp.

1.3. Cùng các cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế.

2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông nhiệm kỳ II (2020-2025) Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế.

Ông Trần Trung Khánh – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự:

- Tổng số cổ đông tham dự hoặc được ủy quyền tham dự Đại hội là: 22 cổ đông.

- Tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội là: **5.989.900 cổ phần.**

- Tỷ lệ cổ phần của cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự đạt: **99,83%.**

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế, Đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2020-2025 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

3. Thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban Kiểm phiếu.

3.1. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn

Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Chủ tọa đoàn với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

- 1. Ông Nguyễn Hồng Sơn - Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa;
- 2. Ông Trần Trung Khánh - TVHĐQT, Chủ tịch CĐCS, Phó Tổng Giám đốc – Thành viên;
- 3. Bà Dương Thị Huệ – TVHĐQT, Kế toán trưởng – Thành viên.

3.2. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu

Với 100% số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu như sau:

a. Thư ký Đại hội:

Ông: Lê Vĩnh Thắng – Trưởng phòng Kế hoạch.

b. Ban Kiểm phiếu (gồm 3 người):

- 1. Ông: Hùng Hữu Danh – Trưởng phòng Kỹ thuật – Trưởng ban
- 2. Ông: Nguyễn Vũ Chánh Nghĩa – Phó trưởng phòng Kế hoạch – Thư ký
- 3. Ông: Trần Ngọc Huy Vũ – Phó trưởng phòng TCHC – Thành viên

4. Thông qua Quy chế, Chương trình Đại hội.

Bà Dương Thị Huệ - TVHĐQT, Kế toán trưởng trình bày:

- Quy chế làm việc và hướng dẫn biểu quyết tại Đại hội;
- Chương trình Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua các Quy chế, thể lệ bầu cử, Chương trình Đại hội.

II. Thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội

II.1. Các nội dung trình bày tại Đại hội.

1. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Hồng Sơn – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông 2015-2019 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Đại hội đã nghe ông Trần Quốc Khánh - TVHĐQT, Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 5 năm 2015-2019 và kế hoạch SXKD năm 2020-2025.

3. Đại hội đã nghe ông Hoàng Trọng Thuận – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015-2019 và Tờ trình về việc thông qua Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

4. Đại Hội đã nghe Bà Dương Thị Huệ - TVHĐQT, Kế toán trưởng trình bày:

- Báo cáo các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2019 đã kiểm toán;
- Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Quy chế quản trị nội bộ Công ty;

- Tờ trình các vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020 – 2025.

- Tờ trình về việc miễn nhiệm HĐQT, BKS do kết thúc nhiệm kỳ 2015 – 2019 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025.

II.2. Đại hội thảo luận, phát biểu ý kiến và tiến hành biểu quyết.

- Đại hội vinh hạnh được nghe phát biểu chỉ đạo của ông
Chủ tịch UBND thành phố Huế.

- Ông Nguyễn Hồng Sơn – Chủ tịch HĐQT Công ty cảm ơn và tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND Thành phố.

- Đại hội đã thảo luận và tiến hành biểu quyết.

II.3. Biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình Đại hội

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình tại đại hội với kết quả như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015-2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020-2025.

1.1. Một số chỉ tiêu chính:

- Tổng hợp chỉ tiêu kết quả SXKD giai đoạn 2015-2019:

ĐVT: Tỷ đồng.

TT	Hạng mục	Năm					Mức tăng trưởng giai đoạn
		2015	2016	2017	2018	2019	
1	Tổng doanh thu hoạt động SXKD	166,773	194,308	216,476	239,419	243,357	1,4592
-	Hoạt động công ích trên địa bàn Thành phố	103,547	102,898	108,838	113,639	124,995	1,2071
-	Kinh doanh dịch vụ	32,343	38,538	56,285	69,582	83,528	2,5826
-	Kinh doanh xây lắp	30,883	52,872	51,353	56,198	34,834	1,1279
2	Nộp ngân sách	15,373	16,687	19,281	20,568	23,472	1,5268
3	Lợi nhuận sau thuế	3,939	3,922	4,361	5,273	7,122	1,8081

- Kết quả hoạt động SXKD năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	Tăng/giảm (%)
1	Doanh thu	Ngàn đồng	239.418.865	243.356.982	1,64
2	Lợi nhuận trước thuế	Ngàn đồng	6.351.744	8.627.843	35,83
4	Lợi nhuận sau thuế	Ngàn đồng	5.272.721	7.122.350	35,08
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn Điều lệ	(%)	10,59	14,38	35,83
6	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế trên VDL	(%)	8,79	11,87	35,08

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	Tăng/giảm (%)
7	Nộp ngân sách	Ngàn đồng	20.934.798	23.471.738	12,12
8	TSCĐ (các công trình phúc lợi công cộng) Nhà nước giao quản lý. Số dư cuối năm	Ngàn đồng	476.889.553	519.774.276	8,99
9	TSCĐ (tính khấu hao, hạch toán vào chi phí SXKD). Giá trị còn lại	Ngàn đồng	22.145.547	17.375.348	-21,54
10	Khấu hao TSCĐ	Ngàn đồng	8.883.654	9.121.825	2,68
11	Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	2,99	2,28	-23,75
12	Thu nhập bình quân người lao động	(đồng/người/tháng)	8.627.219	8.500.000	-1,47
13	Tỷ lệ cổ tức được chia/VĐL	(%)	7,03	7,72	9,82

- Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020:

ĐVT: Ngàn đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	So KH/TH (%)
I	Tổng doanh thu hoạt động SXKD	243.356.982	246.513.155	101,30%
1	Hoạt động công ích	124.994.971	127.331.155	101,87%
2	Kinh doanh dịch vụ	83.528.181	84.282.000	100,90%
3	Kinh doanh xây lắp	34.833.830	34.900.000	100,19%
II	Nộp ngân sách	23.471.738	24.100.000	102,68%
III	Lợi nhuận sau thuế	7.122.350	7.176.500	100,76%

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.989.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2015-2019 và định hướng hoạt động năm 2020-2025.

Các chỉ tiêu kế hoạch 2020-2025:

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm					
		2020	2021	2022	2023	2024	2025
1	Doanh thu	246,513	222,480	229,154	236,029	243,110	247,972
2	Lợi nhuận sau thuế	7,177	6,674	6,875	7,081	7,293	7.439
3	Thu nộp ngân sách	24,100	21,500	22,145	22,809	23,458	23,927

4	Cổ tức (%/VĐL)	7,8%	7,5%	7,5%	7,5%	7,5%	7,5%
5	Hệ số bảo toàn vốn	H>1	H>1	H>1	H>1	H>1	H>1

- Doanh thu trong lĩnh vực kinh doanh xây lắp từ năm 2021 trở đi dự kiến giảm 30 tỷ do cơ chế chính sách thay đổi và một phần là do sự cạnh tranh theo cơ chế thị trường.

- Doanh thu từ các hoạt động công ích và kinh doanh dịch vụ (doanh thu chủ yếu) năm 2021 đến năm 2024 tăng 3%, năm 2025 dự kiến tăng 2%; các chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế và thu nộp ngân sách đều tăng tỷ lệ tương ứng; cổ tức được chia duy trì ở mức 7,5%/vốn điều lệ.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 5.989.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00%.

3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2015-2019 của Ban Kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 5.989.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00%.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 và kế hoạch phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020

4.1. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2019:

		<i>ĐVT: Đồng</i>
TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế	7.122.350.764
2	Quỹ Đầu tư phát triển bổ sung vốn Điều lệ (10% LNST)	712.235.076
3	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (25% LNST)	1.778.115.688
	Trong đó:	
	- Quỹ khen thưởng: 60%	1.066.868.808
	- Quỹ phúc lợi: 40%	711.245.872
4	Trả cổ tức năm 2019 (7,72%/VĐL)	4.632.000.000
	Trong đó:	
	- 51% vốn Nhà nước	2.362.320.000
	- 49% vốn cổ đông	2.269.680.000

4.2. Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2020:

		<i>ĐVT: Đồng</i>
TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế	7.176.500.000
2	Quỹ Đầu tư phát triển (10% LNST)	717.650.000
3	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (25% LNST)	1.808.850.000
	Trong đó: - Quỹ khen thưởng: 60%	1.085.310.000
	- Quỹ phúc lợi: 40%	723.540.000

4	Trả cổ tức năm 2020 (7,75%/VĐL) Trong đó: - Vốn Nhà nước: 51% - Vốn cổ đông: 49%	4.650.000.000 2.371.500.000 2.278.500.000
---	--	---

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 5.989.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.

5. Thông qua Quy chế Quản trị nội bộ Công ty

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 5.989.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.

6. Thông qua Tờ trình các vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020 – 2025

6.1. Quỹ lương 2019:

- Tổng quỹ lương năm 2019: 84.634.765.000 đồng (Tám mươi tư tỷ, sáu trăm ba tư triệu, bảy trăm sáu lăm ngàn đồng; Trong đó

- Đơn giá tiền lương thực hiện chi trả theo quy chế quản lý tài chính Công ty, như sau:

+ Đơn giá tiền lương chi trả Chủ tịch HĐQT; Ban TGD; KTT; Trưởng Ban Kiểm soát: 1,63/1.000 đồng doanh thu giá trước thuế. Chi trả thực tế dựa vào hiệu quả kinh doanh, mức chi không được vượt quá 1,63/1000 đồng doanh thu.

+ Đơn giá tiền lương kinh doanh khác, chi trả cho cán bộ quản lý văn phòng và cán bộ quản lý liên quan đến các đơn vị Xí nghiệp: 10,56/1.000 đồng doanh thu kinh doanh khác. Chi trả thực tế dựa vào hiệu quả kinh doanh để xác định.

+ Đơn giá tiền lương của bộ phận quản lý Văn phòng Công ty, tính 16% trên lương trực tiếp sản xuất. Chi trả thực tế dựa vào hiệu quả kinh doanh.

+ Đơn giá tiền lương chi trả cho CBCNVC và người lao động trong các Xí nghiệp, Bộ phận trực thuộc Công ty, dựa trên cơ sở hiệu quả hoạt động kinh doanh để xác định, năm 2019 đơn giá tiền lương thực hiện là: 332,429 đồng/1.000 đồng doanh thu.

6.2. Quỹ lương năm 2020:

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Đơn giá tiền lương năm 2020: Ủy quyền cho HĐQT quyết định dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

6.3. Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc phân chia lợi nhuận sau thuế theo quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ hoạt động của Công ty và Quy chế quản lý tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty để thực hiện xác định đơn giá tiền lương chi trả cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý tại Công ty, các Xí nghiệp trực thuộc và người lao động trong Công ty. Đồng thời điều chỉnh một số

chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 – 2025 (tăng hoặc giảm) trong trường hợp biến động do yếu tố khách quan.

6.4. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019:

Tổng số tiền thực chi là: 384.000.000đ (ba trăm tám mươi bốn triệu đồng).

TT	Chức danh	Số tiền (đ/ng/tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	Chi trả đúng theo Nghị quyết Đại hội Đồng CĐ thông Qua ngày 08/5/2019
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	
3	Trưởng Ban KS	4.000.000	
4	UV Ban Kiểm soát và thư ký	2.000.000	

6.5. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020: Thực hiện như năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 5.989.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.

7. Thông qua lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 5.989.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.

8. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2015-2019 và bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 5.989.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.

III. Bầu cử thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

III.1. Báo cáo danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

Ông Hùng Hữu Danh thông qua Quy chế đề cử, bầu cử; thể lệ bầu cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

Đại hội tiến hành ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025. Đại hội đã thống nhất thông qua Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát với 100% số phiếu chấp thuận; danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS (theo thứ tự A, B, C, ...) gồm có:

Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị:

1. Bà Dương Thị Huệ
2. Ông Trần Quốc Khánh
3. Ông Trần Trung Khánh

4. Ông Nguyễn Văn Rin
5. Ông Nguyễn Hồng Sơn

Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát:

1. Bà Trương Thị Lan Hương
2. Bà Võ Thị Diệu Phương
3. Bà Phan Thị Trang

III.2. Công bố kết quả bầu cử Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

Ông Hùng Hữu Danh công bố kết quả bầu cử như sau:

Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:

1. Ông Nguyễn Hồng Sơn – đạt 9.222.000 số phiếu bầu trên 5.989.900 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 153,96%
2. Ông Trần Quốc Khánh – đạt 5.804.500 số phiếu bầu trên 5.989.900 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 96,90%
3. Bà Dương Thị Huệ – đạt 5.687.000 số phiếu bầu trên 5.989.900 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 94,94%
4. Ông Trần Trung Khánh – đạt 4.643.000 số phiếu bầu trên 5.989.900 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 77,51%
5. Ông Nguyễn Văn Rin – đạt 4.593.000 số phiếu bầu trên 5.989.900 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 76,68%

Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát:

1. Bà Trương Thị Lan Hương – đạt 6.653.900 số phiếu bầu trên 5.989.900 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 111,09%
2. Bà Võ Thị Diệu Phương – đạt 5.657.900 số phiếu bầu trên 5.989.900 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 94,46%
3. Bà Phan Thị Trang – đạt 5.657.900 số phiếu bầu trên 5.989.900 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 94,46%

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế, thể lệ bầu cử và kết quả bầu cử, nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (theo thứ tự A, B, C...) như sau:

Nhân sự Hội đồng quản trị:

1. Bà Dương Thị Huệ
2. Ông Trần Quốc Khánh

3. Ông Trần Trung Khánh
4. Ông Nguyễn Văn Rin
5. Ông Nguyễn Hồng Sơn

Nhân sự Ban kiểm soát:

1. Bà Trương Thị Lan Hương
2. Bà Võ Thị Diệu Phương
3. Bà Phan Thị Trang

III.3. Công bố chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng Ban Kiểm soát

- Sau khi Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã họp riêng để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và bổ nhiệm Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

- Ông Trần Trung Khánh công bố kết quả bầu các chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng cụ thể như sau:

- | | |
|-------------------------|------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Hồng Sơn | – Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2. Ông Trần Quốc Khánh | – Tổng Giám đốc |
| 3. Ông Trần Trung Khánh | – Phó Tổng Giám đốc |
| 4. Ông Trần Hữu Ân | – Phó Tổng Giám đốc |
| 5. Bà Dương Thị Huệ | – Kế toán trưởng |

- Ông Trần Trung Khánh công bố kết quả họp bầu trưởng ban kiểm soát, theo đó: Bà Trương Thị Lan Hương được bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát.

- Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 ra mắt Đại hội.

IV. Biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và Bế mạc Đại hội

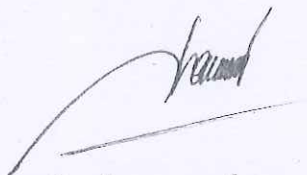
Thư ký Đại hội đã trình bày Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2020-2025.

Đại hội đồng Cổ đông đã biểu quyết thống nhất thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2020-2025 với 100% số phiếu chấp thuận.

Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020-2025 kết thúc lúc 11 giờ 00 cùng ngày.

Thư ký Đại hội



LÊ VĨNH THẮNG



Chủ tọa

NGUYỄN HỒNG SƠN